

Số: 07/BC-UBND

Tân Thành, ngày 14 tháng 2 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tháng 2 năm 2022

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. UBND phường Tân Thành báo cáo kết quả công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 2 năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Khái quát chung về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; những yếu tố ảnh hưởng: tình hình kinh tế, chính trị, xã hội tại địa phương phát triển ổn định không xảy ra khiếu nại tố cáo kéo dài, phức tạp, tháng 1/2022 tại UBND phường Tân Thành không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

a) Về khiếu nại: khái quát tình hình khiếu nại, so sánh cùng kỳ năm trước (tăng, giảm) tỉ lệ đơn khiếu nại của từng lĩnh vực: so với cùng kỳ năm trước thì UBND phường không phát sinh khiếu nại

b) Về tố cáo: khái quát tình hình tố cáo so sánh cùng kỳ năm trước (tăng, giảm), tỉ lệ đơn tố cáo của từng lĩnh vực: so với cùng kỳ năm trước thì UBND phường không phát sinh đơn tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp: 4, số người được tiếp: 0; Số vụ việc: 0 (tiếp lần đầu: 0, tiếp nhiều lần: 0).

Số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần): **không có**

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):

+ Khiếu nại: 0

+ Tố cáo: 0

+ Phản ánh, kiến nghị: 2

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 2

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 00

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang: 1; Tiếp nhận trong kỳ: 1

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 2/2;

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 2

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 2

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 1

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 1

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 2

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn: 0.

Số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết: 02; tỷ lệ giải quyết: 100%

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: *không có*

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: *không có*

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: *không có*

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0/0

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: *không có*

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: *không có*

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: *không có*

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết: 2/2 đơn đã được xử lý: 1 đơn đã giải quyết xong, còn 1 đơn hiện nay đang giải quyết.

4. Bảo vệ người tố cáo

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: *không có*

III. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá chung

1.1. Về ưu điểm

Công tác tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND phường được duy trì thành nếp vào sáng thứ 6 hàng tuần.

Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo được xem xét giải quyết đúng trình tự quy định, đảm bảo đúng pháp luật.

1.2. Những khó khăn, vướng mắc; tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về khiếu nại, tố cáo đã được tuyên truyền dưới nhiều hình thức, tuy nhiên hiệu quả vẫn còn hạn chế.

1.3. Nguyên nhân

Công tác tuyên truyền pháp luật chưa được sâu rộng.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung

1.1. Về ưu điểm

Công tác tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND phường được duy trì thành nếp vào sáng thứ 6 hàng tuần.

Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo được xem xét giải quyết đúng trình tự quy định, đảm bảo đúng pháp luật.

1.2. Những khó khăn, vướng mắc; tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo còn có một số tồn tại, hạn chế, thiếu sót đó là:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về khiếu nại, tố cáo đã được tuyên truyền dưới nhiều hình thức, tuy nhiên hiệu quả vẫn còn hạn chế.

1.3. Nguyên nhân

Công tác tuyên truyền pháp luật chưa được sâu rộng.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Nêu dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo; những lĩnh vực, vấn đề, nội dung cụ thể có thể là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo trong thời gian tiếp theo; trong thời gian tới đơn thư khiếu nại tố cáo có thể phát sinh chủ yếu trong lĩnh vực về đất đai.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn phường Tân Thành

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ hòa giải.

- Xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ, bố trí cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tăng cường tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức làm công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại tố cáo.

Trên đây là báo cáo tình hình về tiếp công dân tháng 2 năm 2022 của UBND phường Tân Thành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra TPTN
- Lưu Vp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



PHƯỜNG TÂN THÀNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Thế Dũng